

Số: 74/2019/QĐST-HNGĐ

V, ngày 25 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 86/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị L** – sinh năm 1989

HKTT: Khu 7, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2004, chung cư M, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Kim Hyung D** - sinh năm 1968.

HKTT: Hàn Quốc.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2004, chung cư M, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị L** – sinh năm 1989

HKTT: Khu 7, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2004, chung cư M, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Kim Hyung D**- sinh năm 1968.

HKTT: Hàn Quốc.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2004, chung cư M, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Kim Hyung D.

Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Kim Hyung D đều thống nhất giao hai con chung là cháu Kim Sông B sinh ngày 01/9/2012 và cháu Kim Sông A sinh ngày 27/11/2017 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Anh Kim Hyung D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Trần Thị L và anh Kim Hyung D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp: Chị Trần Thị L và anh Kim Hyung D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Xác nhận chị Trần Thị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0003258 ngày 12/9/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- Hoàn trả cho chị Trần Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Hương